

Số: 29 /TB-THPT

Cư Jút, ngày 04 tháng 5 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Về việc triển khai thu học phí, chính sách miễn, giảm học phí, năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo có hiệu lực từ ngày 15/10/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022 của Chính phủ về học phí đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập, năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ công văn số 694/BGDĐT- KHTC ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20/12/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND, ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2022-2023 trên địa bàn Đắk Nông;

Căn cứ công văn số 2248/UBND-KGVX ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Công văn số 1727/SGD&ĐT-TCCBTC ngày 04/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông về việc thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thu học phí các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, năm học 2022-2023;

Trường THPT Phan Bội Châu, thông báo mức thu học phí, chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập của học sinh năm học 2022-2023 như sau (*chỉ trích lược một số quy định liên quan đến học sinh đang theo học tại trường*):

#### I. Đối tượng được miễn học phí

1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi **người có công với cách mạng** nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Trẻ em học mẫu giáo và **học sinh, sinh viên khuyết tật**.

3. Học sinh phổ thông từ 16 tuổi đến 22 tuổi thuộc **đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng** theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Học sinh phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện **Hộ nghèo** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Học sinh phổ thông ***là con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ*** theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan, binh sĩ tại ngũ.

6. Học sinh, sinh viên ***người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn*** theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền (dân tộc thiểu số rất ít người gồm: *Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, O Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*).

## **II. Đối tượng được giảm học phí:**

### **1. Đối tượng được giảm 70% học phí gồm:**

Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là ***người dân tộc thiểu số*** (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ***ở thôn/bản đặc biệt khó khăn***, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

### **2. Đối tượng được giảm 50% học phí gồm:**

a) Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà ***cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp*** thường xuyên;

b) Học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ ***Cận nghèo*** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

## **III. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập.**

1. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ***Mồ côi cả cha lẫn mẹ***.

2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị ***Khuyết tật***.

3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc diện ***Hộ nghèo*** theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ***ở thôn/bản đặc biệt khó khăn***, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

**Mức hỗ trợ chi phí học tập:** 150.000đồng/học sinh/tháng. Được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 09 tháng/01 năm học, thực hiện chi trả 2 lần trong năm học (*Học kỳ I và học kỳ II*);

## **IV. Mức thu học phí năm học 2022-2023**

### **1. Đối tượng và mức thu:**

<b>TT</b>	<b>Đối tượng</b>	<b>Mức thu/năm học (9 tháng)</b>	<b>Ghi chú</b>
-----------	------------------	--------------------------------------	----------------

1	Học sinh thuộc đối tượng phải đóng học phí (09 tháng)	<b>405.000 đồng</b>	45.000đ/tháng/HS
2	Học sinh thuộc đối tượng được giảm 70% mức thu học phí	<b>121.500 đồng</b>	13.500/tháng/HS
3	Học sinh thuộc đối tượng được giảm 50% mức thu học phí	<b>202.500 đồng</b>	22.500/tháng/HS

*Huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông thuộc khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-BDT ngày 16/9/2021 của Ban dân tộc.*

## **2. Thời gian và địa điểm thu học phí**

Thời gian thu học phí: **Từ ngày 05/5/2023 đến hết ngày 30/5/2023**

Địa điểm: **Phòng Thủ quỹ, Trường THPT Phan Bội Châu**

## **V. Hồ sơ xin miễn giảm, hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí**

Đã tiến hành thực hiện theo Thông báo số 109/TB-THPT ngày 05/9/2022 về việc lập danh sách và hồ sơ học sinh đề nghị hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP năm học 2022-2023 và Thông báo số 12/TB-THPT ngày 11/02/2023 Về việc nộp hồ sơ để hưởng các chính sách theo quy định, Học kỳ II, năm học 2022-2023;

***Học phí là khoản tiền mà người học phải nộp để chi trả một phần hoặc toàn bộ chi phí của dịch vụ giáo dục và đào tạo. Vì vậy trừ những đối tượng không phải đóng hoặc được miễn đóng học phí, các đối tượng còn lại bắt buộc phải đóng học phí theo quy định.***

Trên đây là Thông báo triển khai thu học phí, chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023 của trường THPT Phan Bội Châu. Đề nghị các đồng chí: Cán bộ, giáo viên, nhân viên và đặc biệt giáo viên chủ nhiệm các lớp triển khai rộng rãi đến cha mẹ học sinh và học sinh để được biết, thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc xin liên hệ Đ/c **Nguyễn Thị An** (Kế toán) qua số điện thoại 0905505.686 để được hướng dẫn cụ thể, chi tiết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Chi bộ nhà trường (để b/c);
- Hội đồng trường (để báo cáo);
- LDNT (để chỉ đạo);
- Các đoàn thể nhà trường (để p/h);
- GVCN (để thực hiện);
- Ban Đại diện CMHS (để phối hợp);
- Website trường;
- Lưu KT-VT./.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Vương Xuân Trung**